Thứ Năm, Ngày 23 Tháng 1 Năm 2025

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

"Lì xì" trước Tết

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, dòng tiền tập trung mạnh ở nhóm cổ phiếu ngân hàng, giúp dẫn dắt và lan tỏa sắc xanh toàn thị trường, giúp cải thiện tâm lý của nhà đầu tư. Thanh khoản giao dịch cải thiện và vượt mức trung bình 20 ngày sau chuỗi 8 phiên liên tục ở mức thấp.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 17.10 điểm (+1.38%), đạt 1,259.63 điểm; HNX-Index tăng 2.0 điểm (+0.90%), đạt 222.67 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 13.2 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 542.5 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 147.84 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở SSI, HDB, VCB.

▶ VCB (+1.43%), FPT (+3.07%), LPB (+5.69%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. FRT (-1.24%), VTP (-1.47%), BHN (-2.63%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Vận tải, Nguyên vật liệu, và Công nghệ là các nhóm ngành đóng góp lớn nhất vào đà tăng của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: ACV, HPG, FPT.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index có một phiên tăng điểm mạnh, đóng cửa ở mức cao gần nhất trong phiên và vượt trở lại trên EMA50. Mặc dù thanh khoản vẫn ở mức thấp, tuy nhiên đã có sự cải thiện đáng kể và lực cầu cho thấy chấp nhận tham gia tại vùng tích lũy 1240 – 1250. Vận động thị trường cho thấy dấu hiệu tích cực trở lại, chỉ báo RSI đảo lên và MACD vào phân kì dương. Trong các phiên tiếp theo, nhiều khả năng VN-Index có thể sẽ xuất hiện sự rung lắc khi hướng về vùng kháng cự 1270 – 1280.

Kịch bản tích cực: VN-Index xuất hiện cây nến xanh với thân nến rộng ở các phiên tiếp theo giúp khẳng định sự kiểm soát của phe mua và giúp VN-Index tiến đến kiểm định đỉnh cũ 1,300.

Kịch bản tiêu cực: VN-Index tiếp tục giảm mạnh cùng thân nến rộng, đánh mất xu hướng uptrend trên đồ thị ngày và tuần. Khi đó hỗ trợ tiếp theo sẽ là vùng 1,180-1,200 điểm.

Chiến lược: Thị trường đang theo xu hướng trading sideway. Nếu trading ngắn hạn, nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân quanh vùng 1,220 điểm và chốt lời dần khi tiến về 1,300 điểm. Với chiến lược đầu tư nắm giữ, nhà đầu tư chỉ giải ngân mạnh khi VN-Index vượt và bảo vệ thành công vùng 1,300 điểm.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,260	1.4	-0.2	7.0	14.6	1.6	5,185,780
VN30 Index	1,333	1.7	0.7	12.6	11.4	1.6	3,550,774
VN Midcap	1,891	1.9	-0.2	8.0	17.6	1.5	1,006,852
VN Smallcap	1,421	0.8	-2.6	2.9	17.9	1.0	259,601
HNX Index	223	0.9	-2.6	-2.9	16.1	1.1	299,567
UpCom	94	0.9	0.2	7.4	13.4	1.8	1,549,836

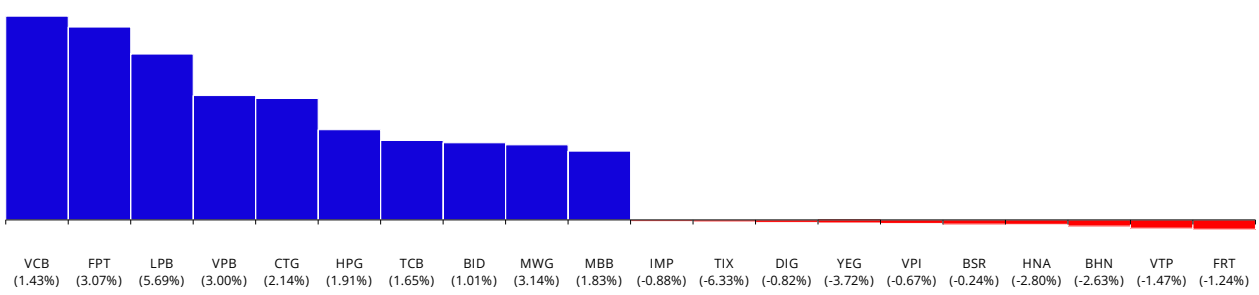
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	1.9	-1.4	-1.4	1.3	251.8	3.9	128,431
Bảo hiểm	0.2	-4.1	0.0	20.8	16.4	1.6	50,414
Bất động sản	0.5	-2.4	-2.0	-7.8	13.3	1.2	670,314
CNTT	2.9	2.6	1.0	81.3	35.3	7.0	245,839
Dầu khí	1.3	1.6	42.7	6.0	22.4	2.4	63,406
Dịch vụ tài chính	2.8	-3.6	-2.4	-0.2	20.6	1.6	188,392
Tiện ích	0.4	-1.5	-1.8	-5.9	14.8	1.8	284,268
Du lịch và Giải trí	0.2	-5.9	-3.0	32.0	n.a	33.3	124,977
Hàng & DV CN	0.8	-1.7	-1.7	8.5	14.7	1.7	142,892
Hàng CN & Gia dụng	1.2	-4.6	-3.6	10.2	15.6	1.9	59,876
Hóa chất	1.8	-5.8	-4.9	25.5	25.6	2.0	219,370
Ngân hàng	1.8	3.0	1.2	9.6	9.9	1.7	2,144,658
Ô tô và phụ tùng	0.5	-3.8	-2.0	-2.2	17.0	1.1	14,107
Tài nguyên Cơ bản	1.7	-2.0	-1.0	-0.3	34.1	1.5	216,989
Th.phẩm & Đồ uống	0.6	-4.0	-2.7	-2.2	24.0	2.6	420,788
Truyền thông	-3.2	6.1	14.3	73.8	53.5	1.8	3,407
Xây dựng và Vật liệu	0.7	4.1	2.8	1.5	27.2	1.5	129,630
Y tế	0.4	-2.5	-0.2	13.7	17.3	2.2	40,038

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	108	0.1	-0.7	0.3	3.7	-0.2	4.5
USD/JPY	156	0.0	0.8	-0.4	2.4	-0.5	5.5
USD/CNY	7	0.1	-0.6	-0.1	2.2	-0.2	1.6
KRW/USD	1,438	0.2	-1.4	-0.9	4.1	-2.3	7.9
EUR/USD	1	0.0	-1.0	0.0	3.6	-0.5	4.3
USD/VND	25,117	0.1	-1.0	-1.3	-1.2	-1.4	2.3
Dầu Thô	76	0.1	-5.7	9.0	6.7	5.3	1.5
Xăng	237	15.2	9.8	22.3	16.1	18.4	7.3
Khí đốt	4	0.0	-3.0	8.3	69.1	9.0	61.6
Than	117	-0.8	2.0	-8.4	-19.3	-6.8	-8.4
Vàng	2,744	-0.4	1.1	5.0	1.1	4.6	35.2
Thép cuộn	3,455	-0.2	1.2	-0.7	-1.0	-0.5	-14.7

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. KBC – Bất động sản KCN: Song song với việc ông Đặng Thành Tâm bán ra 86.55 triệu cổ phiếu, CTCP Đầu tư và Phát triển DTT – doanh nghiệp do ông Tâm nắm quyền kiểm soát cũng mua vào đúng số cổ phiếu này, qua đó trở thành cổ đông lớn mới của KBC.

2. ITA – Bất động sản KCN: HoSE quyết định hủy niêm yết cổ phiếu ITA từ ngày 04/02/2025 vì vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ công bố thông tin.

3. PNJ – Bán lẻ: PNJ công bố KQKD năm 2024 với doanh thu thuần đạt 37,823 tỷ đồng, LNST đạt 2,115 tỷ đồng.

4. PDR – Bất động sản: PDR công bố quyết định bổ nhiệm chức Phó Tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Hữu và bà Đặng Việt Tú Uyên từ ngày 22/01/2025.

5. TCH – Bất động sản: Lũy kế 9 tháng đầu năm tài chính 2024-2025, tổng doanh thu của TCH đạt 3,808 tỷ đồng (+74.4% YoY), LNST đạt 867 tỷ đồng (+19% YoY).

6. VAB – Ngân hàng: Trong khi nợ dưới tiêu chuẩn (nợ nhóm 3) của ngân hàng VietABank giảm mạnh 41 lần xuống còn gần 14 tỷ đồng thì nợ nghi ngờ (nợ nhóm 4) của ngân hàng lại tăng gấp 23 lần so với hồi đầu năm, lên mức 513 tỷ đồng.

7. KDH – Bất động sản: Quỹ đầu tư Cổ phiếu Kinh tế Hiện đại VinaCapital vừa mua vào thành công 1.5 triệu cổ phiếu đã đăng ký, nâng tỷ lệ sở hữu lên 0.1483% vốn tại Nhà Khang Điền.

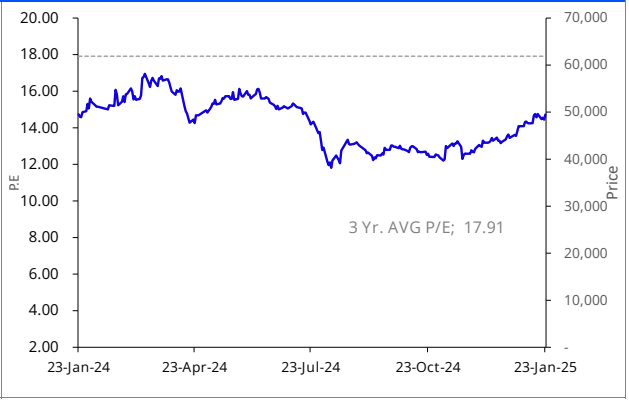
8. BVB – Ngân hàng: Năm 2024, BVBank đạt lợi nhuận trước thuế 391 tỷ đồng, gấp 5.4 lần so với năm trước và hoàn thành 195% kế hoạch. Kết quả này chủ yếu nhờ thu nhập lãi thuần tăng 56% và lãi từ kinh doanh ngoại hối tăng hơn 105%.

9. BAB – Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Bắc Á thông báo ngày 5/2/2025 là ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu. Theo đó, BAB sẽ phát hành cổ phiếu với tỷ lệ 6.93%.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Tổng Công ty Viglacer – VGC

VGC – Vật liệu xây dựng: VGC – Vật liệu xây dựng: Viglacera báo lãi trước thuế đạt 1,602.5 tỷ đồng, tăng nhẹ 8.5 tỷ đồng so với năm 2023, bỏ xa kế hoạch lãi trước thuế 1,110 tỷ đồng đề ra cho năm 2024 (vượt kế hoạch 44.4%).



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	1/22/2025	1/23/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Công nghệ Thông tin	86.3	470	1,154	619	
2	Dịch vụ tài chính	64.4	861	1,606	977	
3	Ngân hàng	49.4	2,411	3,636	2,433	
4	Bán lẻ	45.2	415	534	368	
5	Hóa chất	29.2	367	454	351	
6	Tài nguyên Cơ bản	24.7	427	597	479	
7	Hàng cá nhân & Gia dụng	20.3	117	141	117	
8	Thực phẩm và đồ uống	20.0	698	765	637	
9	Bất động sản	6.8	1,404	1,309	1,226	
10	Xây dựng và Vật liệu	-1.8	909	730	743	
11	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-10.0	563	467	519	
12	Du lịch và Giải trí	-10.6	175	106	119	
13	Truyền thông	-11.9	85	43	49	
14	Bảo hiểm	-18.4	33	32	39	
15	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-22.1	101	98	125	
16	Ô tô và phụ tùng	-28.9	32	24	34	
17	Y tế	-34.5	71	47	71	

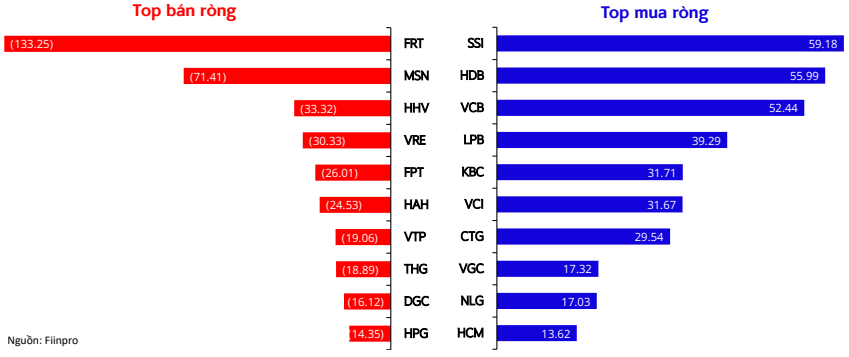
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	154,300	3.1	5.3	1.2	140	1,086.5	
VPB	VPBank	Ngân hàng	18,900	3.0	2.7	-1.6	282	497.6	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	34,500	5.5	6.5	3.9	326	425.4	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	24,600	1.7	3.1	-0.2	163	518.9	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	25,150	3.1	3.1	-3.5	103	459.7	
MBB	MBBank	Ngân hàng	22,200	1.8	3.7	1.7	141	303.0	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	59,200	3.1	2.4	-3.0	93	330.3	
STB	Sacombank	Ngân hàng	37,000	1.8	4.4	0.3	59	376.7	
ACB	ACB	Ngân hàng	25,300	1.8	1.8	-1.9	134	223.8	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	20,450	2.5	3.8	3.8	99	241.7	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	35,300	5.7	12.2	13.0	161	189.6	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	38,100	2.1	3.5	0.8	64	287.3	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,650	1.9	1.3	0.0	34	417.5	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	65,400	0.3	-1.4	-6.6	63	241.8	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	29,300	1.9	3.7	-0.3	67	224.6	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
DPR	Cao su Đồng Phú	Hóa chất	40,950.0	5.4	9.5	5.5	6.5	40.95	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	34,500.0	5.5	6.5	3.9	6.4	34.50	
PHR	Cao su Phước Hòa	Hóa chất	52,400.0	3.1	3.1	-1.5	2.5	52.40	
BSI	Chứng khoán BIDV	Dịch vụ tài chính	45,700.0	3.2	2.7	-6.0	2.8	45.70	
VPB	VPBank	Ngân hàng	18,900.0	3.0	2.7	-1.6	2.6	18.90	
SBT	Mía đường Thành Thành Công - Biên Hòa	Thực phẩm và đồ uống	12,250.0	2.5	2.9	2.9	3.1	12.25	
BCE	XD và GT Bình Dương	Xây dựng và Vật liệu	9,190.0	0.1	0.0	8.1	0.0	9.19	
AGM	XNK An Giang	Thực phẩm và đồ uống	3,090.0	-2.2	-4.0	-6.9	-3.5	3.09	
BMP	Nhựa Bình Minh	Xây dựng và Vật liệu	125,600.0	0.3	-0.9	-4.2	-0.5	125.60	
SMC	Đầu tư Thương mại SMC	Tài nguyên Cơ bản	6,510.0	-7.0	-15.5	-22.1	-13.4	6.51	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
1/23/2025	1,639.3	1,492.8	146.5
1/22/2025	905.4	1,154.8	-249.4
1/21/2025	1,483.1	1,646.6	-163.5
1/20/2025	801.1	1,048.9	-247.8
1/17/2025	1,724.7	2,199.5	-474.7
1/16/2025	995.6	4,101.8	-3,106.2
1/15/2025	928.5	1,333.4	-404.9
1/14/2025	697.3	1,327.1	-629.8
1/13/2025	1,371.3	1,442.4	-71.1
1/10/2025	917.3	1,140.6	-223.3
1/9/2025	657.5	1,097.8	-440.3
1/8/2025	1,075.3	1,520.0	-444.7
1/7/2025	1,407.5	1,499.5	-92.0
1/6/2025	1,277.8	1,164.6	113.1
1/3/2025	1,190.9	1,926.3	-735.5
1/2/2025	1,103.9	1,200.6	-96.7

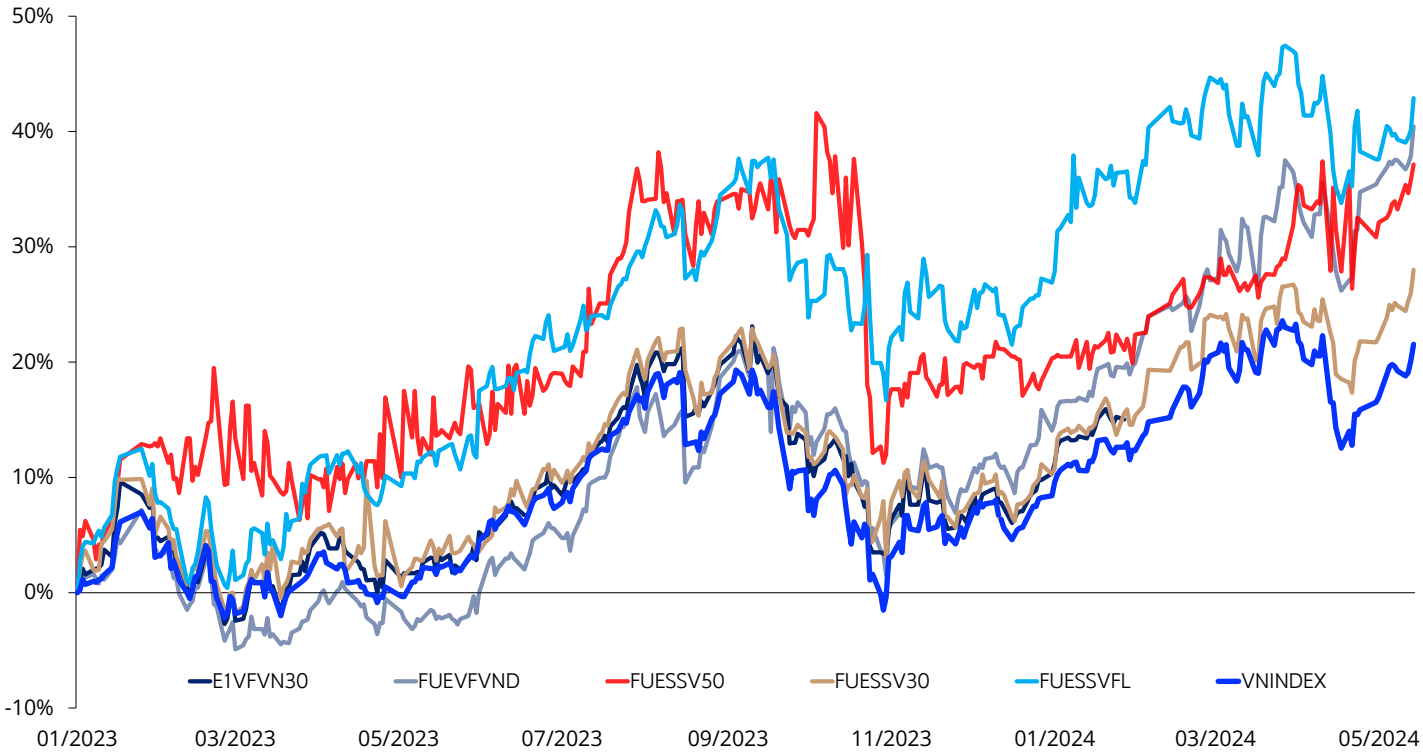
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	23,290	1.7%	0.7%	-0.8%	179,600	4.1	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,920	1.6%	0.7%	-0.9%	9,800	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	21,800	2.3%	2.3%	-1.4%	61,000	1.3	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	32,880	1.8%	-0.6%	-1.9%	374,500	12.3	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,800	1.8%	0.5%	-0.7%	79,200	1.4	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,560	1.6%	0.7%	-0.8%	28,900	0.5	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	16,090	1.3%	0.8%	-1.2%	1,000	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,500	6.1%	3.2%	0.0%	500	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,980	1.7%	1.4%	0.1%	1,100	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,890	2.9%	0.5%	-0.9%	3,900	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	13,020	2.1%	2.9%	-0.6%	400,000	5.2	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,940	2.0%	0.3%	-1.6%	200	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	11,280	0.4%	-3.3%	-4.6%	5,000	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,220	n.a	-1.1%	-2.8%	100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	9,850	0.0%	-3.4%	2.6%	200	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	257.0	(191,109)	(479,919)	13.9	14.4	0.9	2.03	1.6	10.9	64.9
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.0	-	-	15.2	26.1	0.7	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	18.0	(12,822)	(5,088)	10.5	19.5	0.9	2.45	1.3	8.4	82.7
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	485.1	77,338	(358,590)	20.2	18.1	1.0	2.15	2.0	13.1	82.9
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	12.2	15.0	0.9	1.75	1.6	12.2	47.3
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.7	-	-	13.2	17.7	0.9	2.04	1.6	10.5	64.3
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	144,997	364,781	14.2	16.0	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	4.2	46.1	0.9	1.81	1.6	13.0	47.8
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	69.0	-	34,130	15.1	19.6	0.9	2.04	1.6	10.6	64.6
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.9	-	-	9.6	23.2	0.9	1.30	1.5	17.1	46.1
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.4	-	1,224	14.1	20.7	0.9	2.22	1.3	8.5	71.8
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	(15,225)	(95,648)	21.3	18.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-10.2	34.9	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	4.1	n.a	n.a	n.a	n.a	0.9	2.24	1.9	12.4	82.6
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.4	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities